BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/TT-BVHTTDL	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định tiêu chí cụ thể phân loại và tiêu chí, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Nghị định số 298/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định tiêu chí cụ thể phân loại và tiêu chí, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chí cụ thể phân loại và tiêu chí, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 2 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là Nghị định số 299/2026/NĐ-CP) có chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phân loại, thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Việc áp dụng Thông tư này đối với các đối tượng quy định tại Điều 30 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP do cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền quyết định theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng tiêu chí, điều kiện

1. Việc phân loại, thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 299/2026/NĐ-CP, Thông tư này và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn quy định tiêu chí, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với loại hình đơn vị sự nghiệp công lập cụ thể thì thực hiện theo văn bản đó.

3. Việc phân loại đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và theo tính chất nhiệm vụ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được cơ quan, người có thẩm quyền giao, tính chất dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, kết quả hoạt động chuyên môn của đơn vị.

4. Việc thành lập, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập phải xác định rõ phạm vi chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

5. Việc tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập phải bảo đảm không làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; việc tiếp tục cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công khác thực hiện theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

Chương II
TIÊU CHÍ CỤ THỂ PHÂN LOẠI VÀ TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THEO NGÀNH, LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Điều 4. Các ngành, lĩnh vực làm căn cứ phân loại đơn vị sự nghiệp công lập

Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này được xác định theo một hoặc nhiều ngành, lĩnh vực sau:

1. Văn hóa, gồm:

a) Nghệ thuật biểu diễn;

b) Văn học;

c) Văn hóa cơ sở;

d) Thư viện;

đ) Văn hóa các dân tộc Việt Nam;

e) Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm;

g) Di sản văn hóa;

h) Quyền tác giả, quyền liên quan;

i) Điện ảnh;

k) Các lĩnh vực văn hóa khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật.

2. Gia đình.

3. Thể dục, thể thao.

4. Du lịch.

5. Báo chí; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại.

6. Xuất bản, in, phát hành.

Điều 5. Tiêu chí cụ thể phân loại đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực

1. Đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc một ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 4 Thông tư này.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc từ hai ngành, lĩnh vực trở lên quy định tại Điều 4 Thông tư này.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập đa ngành, đa lĩnh vực là đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 4 Thông tư này và ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ khác.

Điều 6. Tiêu chí cụ thể phân loại đơn vị sự nghiệp công lập hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước

1. Đơn vị sự nghiệp công lập hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước là đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phục vụ một hoặc một số nhiệm vụ trong các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 4 Thông tư này sau đây:

a) Nghiên cứu, cung cấp luận cứ khoa học, sản phẩm, kết quả hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ tham mưu xây dựng chiến lược, thể chế, chính sách;

b) Xây dựng, quản lý, khai thác và cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ hoạt động quản lý nhà nước;

c) Cung cấp sản phẩm, kết quả điều tra, khảo sát, kiểm kê, giám định, đánh giá chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ hoạt động quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập đồng thời cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phục vụ xã hội và dịch vụ sự nghiệp công hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước thì việc phân loại căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và tính chất của các dịch vụ sự nghiệp công do đơn vị cung cấp.

Điều 7. Tiêu chí, điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập

Việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 4 Thông tư này phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP và các tiêu chí, điều kiện sau đây:

1. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động và dịch vụ sự nghiệp công dự kiến cung cấp theo ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư này;

2. Xác định rõ đối tượng phục vụ, địa bàn, phạm vi cung cấp dịch vụ và mối quan hệ với các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ tương đồng trong cùng phạm vi quản lý để phân định nhiệm vụ, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực;

3. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc từ hai ngành, lĩnh vực trở lên, phải xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và dịch vụ sự nghiệp công tương ứng với từng ngành, lĩnh vực.

Điều 8. Tiêu chí, điều kiện tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập

1. Việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 4 Thông tư này phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP và các tiêu chí, điều kiện sau đây:

a) Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, dịch vụ sự nghiệp công và ngành, lĩnh vực hoạt động của đơn vị sau tổ chức lại; phân định nhiệm vụ giữa các đơn vị có liên quan;

b) Xác định đơn vị tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, dịch vụ sự nghiệp công và điều kiện bảo đảm thực hiện đối với hình thức sáp nhập; xác định chức năng, nhiệm vụ và dịch vụ sự nghiệp công được giao đối với hình thức hợp nhất; xác định chức năng, nhiệm vụ và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của từng đơn vị sau tổ chức lại đối với hình thức chia, tách; xác định rõ nội dung điều chỉnh và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sau tổ chức lại đối với hình thức điều chỉnh tên gọi gắn với điều chỉnh vị trí, chức năng, nhiệm vụ hoặc điều chỉnh vị trí, chức năng, nhiệm vụ để hình thành đơn vị mới;

c) Bảo đảm việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo khoản 5 Điều 3 Thông tư này.

2. Việc xác định số lượng người làm việc và mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sau tổ chức lại thực hiện theo khoản 3 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Đối với đơn vị quản lý hiện vật, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu, hồ sơ kiểm kê hiện vật, tài nguyên thông tin, tài liệu chuyên môn, tác phẩm, phim, xuất bản phẩm, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin và tài sản chuyên dùng khác, đề án tổ chức lại phải xác định phương án kiểm kê, bàn giao, tiếp nhận, quản lý, bảo quản, bảo đảm an ninh, an toàn theo pháp luật chuyên ngành.

Điều 9. Điều kiện giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

1. Việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 4 Thông tư này phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP và các tiêu chí, điều kiện sau đây:

2. Đối với dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu và dịch vụ sự nghiệp công khác được cơ quan, người có thẩm quyền xác định tiếp tục cung cấp sau khi đơn vị giải thể, đề án giải thể phải xác định đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ hoặc phương thức tổ chức cung cấp dịch vụ, thời điểm bàn giao và trách nhiệm bảo đảm cung cấp dịch vụ trong thời gian chuyển tiếp.

3. Đối với đơn vị đang quản lý các tài liệu, tài sản quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này, đề án giải thể phải xác định phương án kiểm kê, bàn giao, tiếp nhận, quản lý, bảo quản theo pháp luật chuyên ngành. Việc bàn giao, lưu trữ, chấm dứt vận hành cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phải bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2027.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 14/2021/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.

3. Các trường hợp đã gửi hồ sơ đề nghị thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2021/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; trường hợp hồ sơ đề nghị phát sinh sau thời điểm Thông tư này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan, tổ chức quản lý đơn vị sự nghiệp công lập; đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VHTT, Sở DL;
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Cổng TTĐT Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, …. (300).

BỘ TRƯỞNG

Lâm Thị Phương Thanh